

Số: /BC-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Kết luận số 82- KL/TW về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

MỞ ĐẦU

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 12/3/2014 về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Quyết định số 686/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình, kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 12/3/2014 về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

Thực hiện Công văn số 1296/UBND-KTN ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; UBND huyện Ba Tơ báo cáo như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 30-NQ/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 82- KL/TW

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, quản trịet của cấp trên, UBND huyện đã phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy triển khai quán triệt, học tập các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị; Quyết định, Nghị định của Chính phủ; các Quyết định, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động các công ty nông, lâm nghiệp. Cụ thể:

Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 12/3/2014 về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Quyết định số 686/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình, kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 12 tháng 3 năm 2014 về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/01/2015 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hướng dẫn xây dựng đề án và phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Thông tư số 51/2015/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về xử lý tài chính khi sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Thông tư số 52/2015/TT-BTC ngày 17/4/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số chính sách tài chính đặc thù đối với công ty nông, lâm nghiệp sau khi hoàn thành sắp xếp, đổi mới;

Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách đối với người lao động dôi dư sau khi sắp xếp lại công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;

Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/10/2015 của Bộ Lao động-Thương binh xã hội Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách đối với người lao động dôi dư sau khi sắp xếp lại công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;

Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ Ban hành Điều lệ mẫu của Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 quy định về lập phương án sử dụng đất, lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Quyết định số 2394/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt và phân bổ kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc ranh giới sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp;

Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ rừng, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với công ty nông, lâm nghiệp;

Thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh và quy định quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên rừng, hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn huyện sau sắp xếp, đổi mới.

II. CÔNG TÁC THỂ CHẾ HÓA, XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Việc sắp xếp, đổi mới hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện theo chủ trương và các Nghị quyết, quyết định của cấp trên. Trong đó, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô là doanh nghiệp quốc doanh thuộc tỉnh, trước đây là Lâm trường Ba Tô, được sắp xếp, đổi mới thành Công ty Lâm nghiệp Sông Re Quảng Ngãi (theo Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 12/3/2007 của UBND tỉnh) và nay là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô (theo Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 của UBND tỉnh).

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ là doanh nghiệp trực thuộc Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, tiền thân là Lâm trường Ba Tơ được thành lập năm 1977 trực thuộc tỉnh Nghĩa Bình (nay là tỉnh Quảng Ngãi). Năm 1993 thành lập doanh nghiệp nhà nước Lâm trường Ba Tơ, theo Quyết định số 342/QĐ-UB ngày 08/3/1993 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1999, trở thành thành viên của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam theo Quyết định số 06/1999/QĐ-UB ngày 12 tháng 01 năm 1999 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Năm 2004, đổi tên thành Công ty Lâm nghiệp Ba Tơ theo Quyết định số 2138/QĐ-BNN-TCCB ngày 28/7/2004 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Và kể từ năm 2008 theo Quyết định số 535/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 21/02/2008 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ. Hiện nay loại hình hoạt động là Công ty TNHH một thành viên, thuộc 100% vốn Công ty mẹ Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần.

Phần II

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 30-NQ/TW VÀ

KẾT LUẬN SỐ 82- KL/TW

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

1. Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phù hợp với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của các công ty nông, lâm nghiệp.

1.1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

Diện tích đất và rừng được giao, cho thuê: Năm 2009, UBND tỉnh Quyết định giao cho Công ty với diện tích là 7.347,9ha với hình thức cho thuê đất và rừng, với thời hạn 49 năm (*theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 22/01/2009 của UBND tỉnh*) tại các xã Ba Tô, Ba Dinh, Ba Nam, Ba Lê. Diện tích còn lại đã giao cho Lâm trường trước đây giao cho địa phương quản lý. Do sử dụng đất không hiệu quả, Công ty đã tự nguyện trả lại đất và UBND tỉnh đã thu hồi 2.441,24ha giao lại cho địa phương quản lý, giao đất cho hộ nghèo, hộ thiếu đất sản xuất (*trong đó, đợt 1 là 1.298,90ha theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 01/7/2013, đợt 2 là 1.142,3376ha theo quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh*). Năm 2017, thực hiện Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô tiếp nhận, quản lý thêm diện tích 1.932,64ha từ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô (*trong đó có 1.889,2678ha rừng tự nhiên sản xuất*) để thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ phát triển rừng bền vững.

1.2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

Công ty được thuê đất và rừng với diện tích 6.752,87ha (*theo Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 14/4/2008, Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 23/9/2009 và Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 13/10/2009 của UBND tỉnh*). Do không sử dụng hiệu quả nên Công ty đã tự nguyện trả lại đất và UBND tỉnh đã thu hồi, giao cho tổ chức và địa phương quản lý, lập phương án đưa vào sử dụng với tổng diện tích 3.709,4161ha (*tại các Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 01/10/2013: 836,37ha là diện tích giao lại khi thực hiện sắp xếp đổi mới; Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 29/5/2017: 401,7337ha; Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 02/10/2017: 2.471,3124ha, trong đó có 1.889,2678ha đất rừng tự nhiên sản xuất giao lại cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô quản lý*).

2. Kết quả hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thuê đất hoặc giao đất theo quy định của pháp luật về đất đai; việc rà soát, đo đạc, cắm mốc ranh giới cho các công ty nông, lâm nghiệp. (*lưu ý mốc thời gian hoàn thành đến năm 2015; năm 2021*).

2.1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

Thực hiện Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình: Cắm mốc phân định ranh giới ngoài thực địa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất rừng tự nhiên giao cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô quản lý; Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 28/11/2019

của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện công trình Cắm mốc phân định ranh giới ngoài thực địa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất rừng tự nhiên giao cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô quản lý theo Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Hợp đồng số 181/2019/HĐXL ngày 31/12/2019 được ký kết giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô với Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi về việc thực hiện gói thầu số 01: Cắm mốc phân định ranh giới ngoài thực địa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Công trình: Cắm mốc phân định ranh giới ngoài thực địa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất rừng tự nhiên giao cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô quản lý. Hiện nay, Công ty đang quản lý theo kết quả cắm mốc ranh giới sử dụng đất: 6.411,82 ha, bao gồm:

- + Diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên: 5.942,01 ha.
- + Diện tích đất quy hoạch phát triển trồng rừng sản xuất: 465,57 ha.
- + Diện tích đất nông nghiệp khác: 2,86 ha (Đất vườn ươm).
- + Diện tích đất phi nông nghiệp: 1,38 ha (*Đất trụ sở*).
- Diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 469,81 ha, bao gồm:
 - + Đất sản xuất lâm nghiệp: 465,57 ha;
 - + Đất sản xuất nông nghiệp khác: 2,86 ha;
 - + Đất phi nông nghiệp: 1,38 ha;
 - Diện tích chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 5.942,01 ha (*diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên*).

Để thực hiện việc sắp xếp, đổi mới công ty theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị, hiện nay Công ty đã trình thẩm định phương án sử dụng đất của công ty (*thời gian thực hiện đến năm 2055*), tiếp tục rà soát các diện tích bị lấn, chiếm (*từ các năm trước*) để phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết, xử lý; đề nghị cơ quan thẩm quyền thực hiện thu hồi, điều chỉnh đối với diện tích cấp chồng vào quy hoạch rừng phòng hộ; tiếp tục sử dụng hiệu quả diện tích đang sử dụng ổn định.

2.2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

- Ngày 03/10/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở ngành: Sở NN và PTNT, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Ba Tô và Công ty tổ chức thẩm định phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của Công ty. Trên cơ sở đó Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến thống nhất tại văn bản số 3105/STNMT-QLĐĐ ngày 17/10/2014 gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở các văn bản thống nhất của Sở, ngành và UBND huyện Ba Tô, UBND tỉnh ban hành Công văn số 5390/UBND-NNTN ngày 19/11/2014 về việc

chấp thuận phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ.

- Cùng với việc thực hiện phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa, Công ty đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi đầu tư Công trình: Cắm mốc, đo đạc đường ranh giới, đo đạc lập bản đồ địa chính, bản đồ ranh giới sử dụng đất của Công ty, tại Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi là chủ đầu tư, và do 02 đơn vị tư vấn thực hiện, với tổng kinh phí đầu tư 6.944.580.000 đồng. Qua đó, Công ty cùng với chính quyền địa phương các xã có diện tích thuộc công trình nói trên, các ngành chức năng liên quan đã phối hợp với các đơn vị tư vấn thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục theo quy định làm cơ sở để UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp đổi lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty.

Ngày 12/8/2015, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 251/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ thuê đất tại huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 về việc điều chỉnh nội dung tại Điều 1 Quyết định số 251/QĐ-UBND.

** Tổng diện tích mà Công ty được giữ lại theo Quyết định giao đất, thuê đất khi thực hiện sắp xếp lại: 2.989,4820 ha. Trong đó:*

- Đất rừng sản xuất: 2.986,5624 ha.
 - + Đất rừng trồng: 2.707,9249 ha.
 - + Đất rừng tự nhiên: 278,6375 ha. (*giao đất không thu tiền sử dụng đất, để bảo tồn, bảo vệ phục vụ quản lý rừng bền vững*).
 - Đất nông nghiệp khác: 1,9254 ha (*Đất Vườn ươm cây giống*).
 - Đất phi nông nghiệp: 0,9942 ha (*Đất trụ sở, đất sản xuất kinh doanh*).
- Tổng số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Công ty là 461 giấy.

3. Công tác quản lý, sử dụng đất:

3.1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

- Giao đất không thu tiền sử dụng: 5.942,01 ha;
- Thuê đất có thu tiền nhưng được miễn giảm: 468,43ha (*trong đó: Đất trồng rừng sản xuất: 465,57 ha, đất vườn ươm: 2,86 ha*) theo Quyết định số 860/QĐ-CT, ngày 18/7/2017 của Cục trưởng Cục thuế Quảng Ngãi về việc miễn tiền thuê đất cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô;
- Thuê đất có thu tiền hàng năm: 1,38 ha.

3.2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ

- Giao đất không thu tiền sử dụng: 278,6375ha (*là diện tích rừng tự nhiên sản xuất, để bảo tồn, bảo vệ phục vụ quản lý rừng bền vững*).
- Cho thuê đất thu tiền sử dụng đất hàng năm: 2.710,8445ha.

4. Việc phối hợp với các địa phương sau khi tiếp nhận đất phải tiến hành rà soát lại đối tượng sử dụng đất, diện tích của từng đối tượng đang sử dụng để thực hiện giao lại hoặc cho thuê: Không có.

5. Việc xử lý các trường hợp đất cho thuê, cho mượn, đất bị lấn chiếm, tranh chấp, đất liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư; đất giao khoán, đất ở, đất kinh tế hộ gia đình đối với:

4.1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

- Đất công ty đang cho tổ chức, cá nhân thuê, mượn: Không có.

- Đất của công ty đang bị tranh chấp: 89,60 ha (*đất trồng rừng sản xuất sau khai thác*). Công ty đã phối hợp với UBND xã Ba Tô và Ba Nam tổ chức tuyên truyền vận động người dân tự nguyện trả lại đất cho công ty; đến nay có một số hộ đã thống nhất trả lại đất cho công ty sau khi thu hoạch tài sản trên đất và đồng ý ký hợp đồng nhận khoán trồng rừng với công ty trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi; các hộ còn lại Công ty tiếp tục phối hợp với UBND các xã vận động, tuyên truyền người dân trả lại đất cho Công ty theo đúng quy định của Luật đất đai.

- Đất của công ty đang bị tranh chấp: Không có;

- Đất liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư: Không có.

4.2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô

- Đất Công ty đang cho tổ chức, cá nhân thuê, mượn: Không có;

- Đất đang bị hộ gia đình, cá nhân lấn chiếm: 93,36 ha;

- Đất của Công ty đang bị tranh chấp: Không có;

- Đất liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư: Không có.

6. Việc xử lý đối với đất ở, đất kinh tế hộ gia đình mà công ty đã giao cho cán bộ, công nhân viên thì công ty phải bàn giao về địa phương quản lý hoặc quy hoạch lại thành khu dân cư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bàn giao cho địa phương quản lý: Không có.

7. Việc thu hồi đất sử dụng không đúng mục đích, sai quy hoạch; lấn chiếm; giao khoán, cho thuê sai quy định; chuyển nhượng, mua bán trái phép: Không có.

8. Việc thực hiện giao rừng tự nhiên gắn với giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất theo quy định của pháp luật; Việc hoàn thiện hình thức giao khoán rừng, đất rừng cho hộ gia đình, cá nhân; cộng đồng quản lý, chăm sóc, bảo vệ; Việc nghiên cứu điều chỉnh bổ sung phương pháp xác định giá thuê đất đối với đất sản xuất nông, lâm nghiệp theo hạng đất và địa bàn. Thực hiện chính sách miễn giảm tiền thuê đất theo quy định hiện hành: Nghiên cứu giảm thuế suất và để lại thuế tài nguyên gỗ khai thác rừng tự nhiên (*không có*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Về cơ bản đất đai của các nông, lâm trường đã được rà soát, quản lý, sử dụng theo thực tế. Công tác kiểm tra, thanh tra được cơ quan thẩm quyền cấp tỉnh, UBND huyện tăng cường, đất đai của các Công ty lâm nghiệp sau khi sắp xếp, đổi mới loại hình, phương thức hoạt động đã dần đi vào ổn định.

Diện tích đất sản xuất nông, lâm nghiệp có ranh giới cụ thể hơn, các Công ty đã thực hiện giao nhận khoán trồng rừng, ăn chia sản phẩm với các hộ gia đình, cá nhân theo diện tích bản đồ đã góp phần sử dụng hiệu quả đất đai. Phát huy được nguồn vốn, lao động tại địa phương, doanh nghiệp để sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, tăng thu nhập cho người lao động và tạo việc làm, thu nhập cho các hộ gia đình nhận khoán sinh sống trên địa bàn hoạt động của công ty. Việc sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp đảm bảo theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí diện tích quy hoạch đất thủy lợi, giao thông, chuyên dùng được quy hoạch bố trí hợp lý. Việc phối hợp với các ngành, các cấp tiến hành rà soát, đo vẽ lại bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giúp công tác quản lý đất đai được thuận lợi, hạn chế bớt tình trạng lấn, chiếm, tranh chấp đất đai.

Trong quá trình quản lý, sử dụng đất, các công ty nông lâm nghiệp đã có rà soát, đề xuất UBND tỉnh thu hồi các diện tích bị lấn, chiếm, tranh chấp đã quá lâu không có khả năng xử lý, giải quyết để giao lại cho địa phương giao đất cho người dân sản xuất theo quy định, hạn chế việc phát sinh mâu thuẫn lợi ích giữa các công ty với người dân sinh sống trên địa bàn.

Đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ, Công ty là Công ty con trực thuộc Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam, thực hiện đề án thí điểm cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2360/TTg-ĐMDN ngày 31/12/2013. Công ty đã phối hợp tốt với các Bộ ngành Trung ương, chính quyền các cấp để thực hiện các bước cổ phần hóa doanh nghiệp đúng tiến độ đề ra. Ngày 01/9/2016 Công ty chính thức chuyển sang mô hình công ty cổ phần cùng Công ty mẹ, Nhà nước giữ cổ phần chi phối (51%), trực thuộc Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện Công ty đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng bằng khen cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tơ, đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW về việc sắp xếp đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp giai đoạn 2014-2019.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Quá trình thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, mặc dù đã đạt được kết quả nhất định nhưng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Công tác quản lý, sử dụng đất đai các công ty nông, lâm nghiệp giữ lại gặp nhiều khó khăn vì liên quan đến giải quyết tình trạng lấn, chiếm. Nguyên nhân chủ yếu do hồ sơ về đất đai qua các giai đoạn còn nhiều bất cập, các chứng trình, dự án đo đạc các loại đất đai có sự chồng lấn, cấp trùng giữa đất của công ty lâm nghiệp và đất đã được cấp quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

Đất bị lấn, chiếm diễn ra thường xuyên, một số trường hợp phức tạp, kéo dài, một số diện tích đã bị lấn, chiếm quá lâu, liên quan đến yếu tố đông người không giải quyết dứt điểm được.

- Các diện tích đất UBND tỉnh thu hồi của các công ty nông, lâm nghiệp giao lại cho địa phương quản lý chỉ mới giao một phần cho hộ gia đình, cá nhân sản xuất, phần còn lại chưa được giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý hồ sơ, đất đai trên thực địa. Nguyên nhân chủ yếu liên quan đến nguồn gốc đất đai UBND tỉnh thu hồi của các công ty là đất đã bị lấn, chiếm, sử dụng trên thực tế, việc giao đất chủ yếu là giao theo hiện trạng sử dụng, cần phải xem xét nhiều yếu tố về nhu cầu, hạn mức, đối tượng giao đất, căn cứ giao đất nên UBND huyện đang chỉ đạo rà soát lại kỹ trước khi tiếp tục giao đất theo đúng quy định của pháp luật.

- Quá trình đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc trên thực địa gặp khó khăn do kinh phí hạn chế, số lượng mốc trên thực địa còn hạn chế, vấn đề xâm lấn từ bên ngoài vào khu vực diện tích do công ty nông lâm nghiệp quản lý, sử dụng vẫn còn diễn ra.

3. Bài học kinh nghiệm

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là ban hành thể chế để giải quyết vấn đề sắp xếp bộ máy tổ chức, thay đổi loại hình hoạt động của các công ty nông lâm nghiệp; cần có nguồn kinh phí phân bổ để xác định, cắm mốc ranh giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất đai cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; việc áp dụng ngày càng chủ yếu các thành tựu khoa học, công nghệ vào quản lý, sản xuất kinh doanh là yếu tố then chốt và là xu thế phát triển để thực hiện công tác đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Phần III

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ TIẾP TỤC SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NÔNG, LÂM NGHIỆP

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Dự báo bối cảnh tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và trong nước có tác động đến hoạt động và phát triển của công ty nông lâm nghiệp

Cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là xu thế phát triển chủ đạo đối với nền kinh tế đất nước. Phát triển bền vững với các cơ chế có tính chất toàn cầu như cơ chế phát triển sạch (CDM) dựa trên các hoạt động cụ thể như chứng chỉ rừng, dịch vụ môi trường rừng, giảm phát thải khí nhà kính,... tạo cơ

hội cho các công ty nông, lâm nghiệp tham gia mang lại hiệu quả kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội mang tính toàn cầu: lao động, việc làm, thích ứng biến đổi khí hậu.

Bên cạnh đó, nhận thức những lợi ích và lợi nhuận do rừng mang lại mà một bộ phận người dân đã vi phạm, lấn chiếm đất của công ty nông, lâm nghiệp để trồng rừng bất chấp quy định của pháp luật về đất đai (*một bộ phận người dân vẫn còn sống trong điều kiện khó khăn về cơ sở hạ tầng, khả năng tiếp cận pháp luật còn hạn chế, bị các đối tượng xấu bên ngoài xúi giục, kích động*), đòi hỏi công tác quản lý, sử dụng đất đai phải thay đổi, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp trong công tác giải quyết, không để xảy ra tình huống phức tạp.

2. Những vấn đề đặt ra đối với việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

- Thuận lợi: Luật đất đai và các văn bản quy định, hướng dẫn thường xuyên được rà soát, hoàn thiện tạo điều kiện cho công tác quản lý đất đai và người sử dụng đất, trong đó có công ty nông lâm nghiệp thực hiện quyền sử dụng đất đảm bảo; Sự phát triển của khoa học, công nghệ trong quản lý đất đai giúp cho chính quyền địa phương và các công ty số hóa, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và sử dụng đất được giao, được cho thuê đúng mục đích, hiệu quả.

- Khó khăn: Diện tích đất lâm nghiệp trên thực địa chủ yếu ở các vùng sâu, vùng xa, nhân lực công ty mỏng nên vấn đề quản lý gặp khó khăn; hoạt động lấn, chiếm diễn ra ở nhiều nơi, có yếu tố đông người và liên quan đến các hộ gia đình, cá nhân là người dân tộc thiểu số,... gây khó khăn trong phát hiện, lập hồ sơ xử lý và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả. Dẫn đến một số vụ việc lấn, chiếm, tranh chấp đất đai kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm.

- Cơ hội: Vấn đề liên doanh, liên kết trong phát triển rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng, cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho các dự án thủy điện, dự án cung cấp nước sinh hoạt, du lịch sinh thái,... là cơ hội để các công ty nông lâm nghiệp tham gia, tạo nguồn thu từ dịch vụ mà vẫn đảm bảo sử dụng đất đai đúng mục đích, giữ gìn và phát huy chức năng sinh thái - kinh tế - xã hội của các loại rừng do công ty quản lý, sử dụng.

- Thách thức: Bên cạnh công ty lâm nghiệp đã chuyển đổi loại hình công ty cổ phần, hoạt động hiệu quả theo cơ chế thị trường; vẫn còn Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô là công ty nhà nước thuộc tỉnh vẫn đang thực hiện nhiệm vụ công ích quản lý rừng và đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, diện tích đất trồng rừng sản xuất nhỏ, bộ máy có sự thay đổi nhưng vẫn còn lúng túng khi chuyển từ cơ chế nhà nước bao cấp tiền lương sang tự thu tự chi, từ hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất là những thách thức lớn đối với công tác đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động công ty nông, lâm nghiệp.

II. ĐỀ XUẤT NHỮNG CHỦ TRƯỞNG LỚN CỦA ĐẢNG VỀ TIẾP TỤC SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NÔNG, LÂM NGHIỆP

1. Về quan điểm

Nhà nước tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, trong đó có các công ty nông, lâm nghiệp. Doanh nghiệp phải sử dụng đất đai hiệu quả, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo doanh thu và thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

Ngoài ra, nghề rừng với tư liệu sản xuất là đất đai là một nghề mang lại việc làm, thu nhập cho người dân sống ở miền núi, vì vậy, việc sắp xếp, đổi mới hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp phải gắn với tạo việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo và tạo điều kiện cho người dân trong vùng được hưởng lợi từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thông qua các hoạt động hợp tác, giao khoán,... giữa công ty và người dân.

2. Mục tiêu

Duy trì và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ; đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô, UBND tỉnh xem xét đổi mới loại hình hoạt động cho phù hợp với điều kiện và xu thế phát triển trong thời gian tới, nhất là hiện nay UBND tỉnh đang rà soát thành lập Khu dự trữ thiên nhiên Tây huyện Ba Tơ sẽ thu hồi, chuyển đổi một phần diện tích đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên do công ty đang quản lý chuyển sang đất rừng đặc dụng.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Công tác tuyên truyền: Các Công ty tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho bộ máy quản lý doanh nghiệp và người lao động về việc đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp là xu thế tất yếu, trong quá trình đó có thể phải có sự thay đổi đột biến và loại bỏ những hoạt động, yếu tố không còn phù hợp thay thế bằng yếu tố, hoạt động mới, nhưng vẫn giữ được giá trị cốt lõi là duy trì, nâng cao hiệu quả sử dụng rừng và đất rừng, thúc đẩy phát triển kinh tế, là nguồn thu chủ yếu của ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện miền núi.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các công ty nông, lâm nghiệp: Tăng cường công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, tài sản, tài nguyên và chấp hành pháp luật của các công ty nông, lâm nghiệp theo cơ chế, chính sách đã được Quốc hội, Chính phủ, UBND tỉnh ban hành. Nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp phát triển nhưng sẽ xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm pháp luật, nhất là trong quản lý tài nguyên, đất đai.

Phần IV

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính xem xét đề xuất Chính phủ ban hành cơ chế tài chính đặc thù đối với các công ty nông, lâm nghiệp sau khi hoàn thành đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp, cụ thể như sau:

- Ban hành văn bản về chính sách tín dụng đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho công ty tiếp cận nguồn vốn tín dụng đầu tư trồng rừng sản xuất bằng nguồn vốn ODA từ Ngân hàng phát triển Việt nam. Trong đó, có chính sách đặc thù về hạn mức vay, tài sản thế chấp, thời gian trả gốc và lãi vay, nguồn vốn đối ứng.

- Về bổ sung vốn điều lệ: Thống nhất chung về các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các công ty nông, lâm nghiệp sau hoàn thành sắp xếp, đổi mới lập hồ sơ thủ tục trình cấp thẩm quyền phê duyệt để được bổ sung đủ vốn điều lệ theo quy định.

- Về kinh phí bảo vệ rừng: Bổ sung kinh phí bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên năm 2021 cho các công ty lâm nghiệp thực hiện theo Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Kết luận số 82- KL/TW về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ kính báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (T/hợp);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng: TN&MT, NN&PTNT;
- Hạt Kiểm lâm Ba Tơ;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam